

QUAN HỆ LIÊN XÔ - CHDCND TRIỀU TIỀN THỜI KỲ CHIẾN TRANH LẠNH

TRẦN HIỆP*

L iên Xô trước đây và Cộng hoà Dân chủ Nhân dân (CHDCND) Triều Tiên là hai quốc gia thuộc khu vực Đông Bắc Á vốn có quan hệ láng giềng, hữu nghị lâu đời. Trong thời kỳ Chiến tranh Lạnh (1945-1991), Liên Xô đã có vai trò rất to lớn đối với sự ra đời và phát triển của CHDCND Triều Tiên cũng như có ảnh hưởng quan trọng trên toàn bộ Bán đảo Triều Tiên. Bài viết này phân tích mối quan hệ Liên Xô - CHDCND Triều Tiên và vai trò của Liên Xô đối với CHDCND Triều Tiên thời kỳ Chiến tranh Lạnh.

Như chúng ta biết, vào thế kỷ XIX, nước Nga đã phát triển nhanh về phía Đông (vùng Xiberi và Viễn Đông), áp đặt ảnh hưởng của mình ở khu vực Đông Bắc Á.

Về Viễn Đông và Bán đảo Triều Tiên, Bộ trưởng Ngoại giao Nga lúc đó là N.K. Chursa viết: ‘Triều Tiên và Nga nằm dọc Biển Thái Bình Dương, Triều Tiên cách rất xa nước Nga và tại đó lực lượng của Nga chưa phát triển’; Ngày 7-7-1884, tại Xêun đại diện của Nga Hoàng là K.I. Vébét và Ngoại trưởng Triều Tiên Kim Ben Sa đã ký “Hiệp định Nga - Triều Tiên về hữu nghị và thương mại”. Đánh giá sự kiện này, vua Triều Tiên Cốdin thời đó cho rằng: “Đã từ lâu, Triều Tiên mong muốn có quan hệ hữu nghị với Nga và Hiệp ước vừa ký đã làm xích lại gần nhau hơn giữa Nga và Triều Tiên và phát triển quan hệ hàng hóa giữa hai nước”⁽¹⁾.

Thời kỳ này ở Đông Bắc Á, cuộc tranh chấp, xung đột về quyền lợi giữa Đế quốc Nga và Đế quốc Nhật diễn ra căng thẳng, gay gắt dẫn đến chiến tranh Nga - Nhật (1904-1905). Kết quả là Nga thua, phải ký Hòa ước và bồi thường chiến phí, mất đất cho Nhật Bản, công nhận ảnh hưởng của Nhật ở khu vực này và Triều Tiên trở thành thuộc địa của Nhật Bản trong thời gian 1910-1945⁽²⁾.

Cuối Chiến tranh Thế giới thứ hai, theo Nghị quyết của Hội nghị Potsdam (tháng 7-8 năm 1945), khối Đồng minh (với nòng cốt là Mỹ, Anh và Liên Xô) có nhiệm vụ tiêu diệt quân phát xít Nhật, buộc Chính phủ quân phiệt Nhật Bản phải đầu hàng và khôi phục nền độc lập của Triều Tiên.

Ngày 9-8-1945, Liên Xô tuyên chiến với Nhật Bản và trong khoảng 2 tuần Hồng quân Liên Xô với lực lượng là Phương diện quân Dabaica 1, Phương diện quân Dabaica 2 và Hạm đội Thái Bình Dương đã tiêu diệt đạo quân Quan Đông Nhật Bản (gồm 1,2 triệu quân - 70 vạn quân Nhật và 50 vạn quân ngụy) ở Đông Bắc Trung Quốc và Bắc Triều Tiên. Tổn thất của riêng Tập đoàn quân Xô-viết số 25 khi đánh chiếm Bình Nhuông là 4.717 người chết và bị thương⁽³⁾.

Tối 10-8-1945, khi Chiến tranh Thế giới thứ hai sắp kết thúc, Mỹ quyết định chiếm nửa phía Nam Bán đảo Triều Tiên. Chính phủ Mỹ làm như

Quốc đối thoại với các nền văn minh. Mátxcova, Viện Viễn Đông, 2004, tr. 428.

⁽²⁾ Lịch sử Nga, Mátxcova, Đại học Tổng hợp Quốc gia Lômônôxốp (MGU), 2003, tr. 313.

⁽³⁾ Lịch sử Triều Tiên, Mátxcova, Nxb. Bách khoa Chính trị Nga, 2003, tr. 329.

* Tiến sĩ Khoa học, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Học viên Chính trị Khu vực I.

⁽¹⁾ Denhislop V.I., Nước Nga như một nhân tố quan trọng làm ổn định tình hình trên Bán đảo Triều Tiên”, Trung

vậy vì lo ngại Liên Xô, sau khi tuyên chiến với Nhật Bản đã chiếm nửa phía Bắc, có thể kiểm soát toàn bộ Triều Tiên.

Hội nghị Ngoại trưởng Liên Xô, Mỹ, Anh họp ở Mátxcova (từ 16 - 26 tháng 12 năm 1945) đã bàn việc giải quyết vấn đề Bán đảo Triều Tiên. Qua thảo luận và đấu tranh giữa Liên Xô với Anh, Mỹ cuối cùng vấn đề Triều Tiên được giải quyết theo các quy định sau đây:

- Xây dựng Triều Tiên thành một quốc gia độc lập;

- Thành lập một chính phủ dân chủ để đảm nhiệm việc phát triển công nghiệp, nông nghiệp, giao thông vận tải và văn hóa chung cho cả nước;

- Đề nghị các chính phủ Mỹ, Liên Xô, Anh và Trung Quốc tham gia vào công việc của Chính phủ lâm thời Triều Tiên trong 5 năm;

- Uỷ ban hỗn hợp gồm đại biểu của quân đội Liên Xô và Mỹ đóng ở bán đảo sẽ giúp vào việc thành lập Chính phủ lâm thời⁽⁴⁾.

Tuy nhiên, sự bất đồng quan điểm giữa Liên Xô và Mỹ đã dẫn đến sự bế tắc trong việc thành lập Chính phủ lâm thời ở Bán đảo Triều Tiên.

Trong cuộc chiến chống quân phiệt Nhật Bản ở Triều Tiên lúc đầu các lực lượng cánh tả và hữu đều thống nhất kháng chiến chống Nhật. Sau khi Nhật đầu hàng các phe phái bắt đầu xung đột nhau, đấu tranh giành chính quyền.

Năm 1948, các chế độ chính trị - xã hội khác nhau ở hai miền Triều Tiên đã được thành lập. Tháng 8-1948 ở Nam Triều Tiên, thành lập Cộng hòa Triều Tiên với Lý Thừa Văn là Tổng thống đầu tiên được Mỹ hậu thuẫn. Sau đó tại miền Bắc, Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Triều Tiên ra đời dưới sự lãnh đạo của Kim Nhật Thành (được sự ủng hộ của Liên Xô)⁽⁵⁾.

Ngày 12-10-1948, Liên Xô là nước đầu tiên công nhận và thiết lập quan hệ ngoại giao với Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Triều Tiên. Sau đó, Trung Quốc và các nước xã hội chủ nghĩa khác cũng công nhận, lập quan hệ ngoại giao với nước này.

Tháng 10-1948, Liên Xô rút quân ra khỏi CHDCND Triều Tiên. Trên thực tế, quân đội Xô viết đã để lại phần lớn vũ khí, khí tài cho CHDCND Triều Tiên. Quân đội CHDCND Triều Tiên đã nhận được từ quân đội Liên Xô 66 xe tăng, 48 pháo hạng nặng, 86 máy bay. Năm 1948, Hoa Kỳ và Hàn Quốc ký Hiệp định về việc Mỹ giúp Cộng hòa Triều Tiên xây dựng quân đội (lên tới 30 vạn người), Xêun nhận từ Oaisinhton hơn nửa tỷ USD viện trợ kinh tế - quân sự, số cổ vấn Mỹ ở miền Nam Bán đảo Triều Tiên lên đến 2,5 nghìn người.

Trong vấn đề thống nhất Triều Tiên, vào nửa cuối thập kỷ 40 thế kỷ XX, lãnh tụ Liên Xô Xtalin chưa ủng hộ tư tưởng dùng chiến tranh thống nhất đất nước của Kim Nhật Thành do nhiều nguyên nhân, trong đó có nguyên nhân chiến tranh có thể tác động xấu tới quan hệ Xô - Mỹ. Song vào đầu năm 1950, Xtalin đã thay đổi quan điểm về vấn đề Triều Tiên. Theo tư liệu lưu trữ bí mật của Liên Xô được công bố vào tháng 4-1950 tại Mátxcova diễn ra cuộc gặp giữa Xtalin và Kim Nhật Thành. Tại cuộc gặp, Xtalin tán thành tư tưởng của Kim Nhật Thành dùng chiến tranh để thống nhất Triều Tiên và cho rằng có sự đồng thuận của lãnh đạo Trung Quốc. Tháng 5-1950, Kim Nhật Thành đến Bắc Kinh, trong buổi tiếp lãnh tụ CHDCND Triều Tiên, Mao Trạch Đông đã hứa ủng hộ chủ trương thống nhất Triều Tiên bằng vũ lực của Kim Nhật Thành⁽⁶⁾.

Trên thực tế, các bên ở Bán đảo Triều Tiên đều ráo riết chuẩn bị chiến tranh. Trước khi chiến tranh xảy ra, CHDCND Triều Tiên có khoảng từ 15-20 vạn quân, so sánh về quân sự giữa CHDCND Triều Tiên và Cộng hòa Triều Tiên: bộ binh 2/1, pháo binh 2/1, ô tô quân sự 13/1, xe

⁽⁴⁾ Lịch sử Triều Tiên, sđd, tr. 334-335.

⁽⁵⁾ Lịch sử thế giới, Mátxcova, Nxb Rbari, dịch từ tiếng Đức ra tiếng Nga, 2003, tr. 515.

⁽⁶⁾ Lịch sử Triều Tiên, sđd, tr. 339.

tăng 6,5/1, máy bay 6/1, lợi thế nghiêng về phía CHDCND Triều Tiên.

Khoảng 3-4 giờ sáng ngày 25-6-1950, Chiến tranh Triều Tiên đã nổ ra từ cực Tây vĩ tuyến 38°. Sau 3 ngày quân đội CHDCND Triều Tiên đã vượt qua vĩ tuyến 38° đánh chiếm được thủ đô Xêun và sau 1 tháng đã chiếm tới 90% lãnh thổ Hàn Quốc⁽⁷⁾.

Ngày 25-6-1950, với sự thúc giục của Mỹ, Hội đồng bảo an Liên Hợp quốc đã bỏ phiếu phản đối hành động quân sự của CHDCND Triều Tiên. Liên Xô thay cho dùng quyền phủ quyết đã tuyên bố tẩy chay cuộc bỏ phiếu. Ngày 7-7-1950, Hội đồng bảo an Liên Hợp quốc ra nghị quyết lập Lực lượng thống nhất của Liên Hợp quốc (gồm 16 nước, trong đó có Mỹ,...) đến Triều Tiên. Tháng 9-1950, quân Mỹ dưới sự chỉ huy của danh tướng Mác Áctica đổ bộ vào cảng Nhân Xuyên đánh nhau với quân đội CHDCND Triều Tiên, đánh chiếm Xêun, chiếm Bình Nhuưỡng (20/10/1950) và sau đó là miền Bắc. Quân Mỹ và đồng minh tiến đến tận sông Áp Lục, biên giới Triều Tiên với Trung Quốc.

Tháng 10-1950, Mao Trạch Đông thông báo với Xtalin về quyết định gửi quân tình nguyện Trung Quốc sang Triều Tiên của lãnh đạo Trung Quốc. Ngày 25-10-1950, gần 1 triệu quân chí nguyện Trung Quốc đã sang Triều Tiên để “kháng Mỹ, viện Triều”. Quân đội Triều – Trung đã đẩy lùi quân Mỹ và đồng minh ra khỏi miền Bắc, trở lại miền Nam. Đầu năm 1951, mặt trận hai bên nằm dọc theo vĩ tuyến 38°.

Tháng 7-1951, cuộc đàm phán về ngừng bắn ở Bán đảo Triều Tiên được bắt đầu với sự tham gia của đại diện CHDCND Triều Tiên, Hàn Quốc, Mỹ và Trung Quốc. Qua quá trình đàm phán gay go, các trận đánh ác liệt trên chiến trường Triều Tiên và sự thay đổi lãnh đạo Liên Xô⁽⁸⁾, ngày 27-

7-1953, Hiệp định đình chiến ở Triều Tiên được ký kết giữa đại diện quân đội Liên Hợp quốc (Mỹ) và đại diện quân đội CHDCND Triều Tiên và quân tình nguyện Trung Quốc (Hàn Quốc không ký vào Hiệp định này). Theo Hiệp định, vĩ tuyến 38° là ranh giới quân sự giữa hai miền, một khu phi quân sự rộng 4 km sẽ ngăn cách quân đội hai bên.

Từ đó, CHDCND Triều Tiên và Hàn Quốc trở thành hai quốc gia ở Bán đảo Triều Tiên đi theo các con đường phát triển khác nhau: chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản.

Sau chiến tranh, Đảng Lao động Triều Tiên do Chủ tịch Kim Nhật Thành đứng đầu lãnh đạo nhân dân miền Bắc thực hiện cải tạo xã hội chủ nghĩa nền kinh tế, xây dựng chủ nghĩa xã hội và đạt nhiều thành tựu to lớn. Cuối năm 1956 hoàn thành tập thể hóa nông nghiệp với sự tham gia vào hợp tác xã của 81% nông dân và 78% đất nông nghiệp. Ngày 27-12-1972, Hiến pháp được ban hành xác nhận CHDCND Triều Tiên là nước xã hội chủ nghĩa.

Về văn hóa giáo dục, nhân dân CHDCND Triều Tiên cũng đạt những thành tựu. Đến năm 1949, hoàn thành thanh toán nợ cũ, năm 1975 thực hiện chế độ phổ cập giáo dục 11 năm, những năm 1980 cứ 3 người dân có một người đi học...

Bước vào thập kỷ 90, do hậu quả sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Đông Âu và Liên Xô, Bình Nhuưỡng mất đi nguồn viện trợ to lớn từ Mátxcova nên kinh tế gặp rất nhiều khó khăn: sản lượng lương thực và công nghệ không đáp ứng yêu cầu của đất nước, nợ nước ngoài tăng nhanh và nhiều, thiên tai nặng nề...

So sánh sự phát triển kinh tế giữa hai miền Triều Tiên: năm 1970, CHDCND Triều Tiên đã

⁽⁷⁾ Thông tấn xã Việt Nam, *Nóng bỏng Bán đảo Triều Tiên*, Nxb. Thông tấn, Hà Nội, 2004, tr. 12-13.
⁽⁸⁾ Lịch sử Triều Tiên, Mátxcova, Nxb. Bách khoa Chính trị Nga, 2003, trang 341: “theo tư liệu lưu trữ của Liên Xô, Xtalin cho rằng chiến tranh Triều Tiên càng kéo dài thì

vượt Hàn Quốc trong một số ngành công nghiệp; tuy nhiên đến năm 2000, kinh tế Hàn Quốc đã phát triển vượt bậc, hơn hẳn tuyệt đối so với kinh

tế CHDCND Triều Tiên. Bảng 1 và Bảng 2 cho thấy rõ điều đó.

Bảng 1: So sánh chỉ số một số sản phẩm công nghiệp của CHDCND Triều Tiên và Hàn Quốc năm 1970⁽⁹⁾

Sản phẩm	CHDCND Triều Tiên	Hàn Quốc
Điện năng, (tỷ KW/giờ)	16,5	11,0
Than, (triệu tấn)	27,5	12,4
Thép, (triệu tấn)	2,2	1,3
Phân khoáng tự nhiên (triệu tấn)	1,5	0,6
Sản phẩm hóa chất nhân tạo, (nghìn tấn)	33,0	25,0
Giấy, (nghìn tấn)	113,0	103,0

Bảng 2: So sánh chỉ số một số sản phẩm công nghiệp của CHDCND Triều Tiên và Hàn Quốc năm 2000⁽¹⁰⁾

Chỉ số	Đơn vị tính	CHDCND Triều Tiên	Hàn Quốc
Dân cư	Triệu người	22	47
Tổng sản phẩm quốc dân	Tỷ USD	16,8	455,2
Bình quân thu nhập đầu người	USD	757	9628
Xuất khẩu	Tỷ USD	0,56	172,2
Nhập khẩu	Như trên	1,41	161
Phân ngoại thương/GDP	%	11,7	73,1
Sản lượng điện năng	Tỷ KW/h	19,4	266,4
Sản lượng thép	Triệu tấn	1,09	43,1
Sản lượng ô tô	Chiếc	6600	3.115.000
Sản lượng lúa	Triệu tấn	1,42	5,29

Nghiên cứu quan hệ Liên Xô với CHDCND Triều Tiên chúng ta thấy Liên Xô đóng vai trò rất to lớn đối với sự hình thành và phát triển của quốc gia này. Có thể tổng kết lại một số vai trò chủ yếu như sau:

Trước tiên, Liên Xô đã tiêu diệt đạo quân tinh nhuệ Quan Đông của quân phiệt Nhật Bản, giải phóng Bắc Triều Tiên, tạo ra điều kiện quốc tế thuận lợi cho những người cách mạng Triều Tiên đấu tranh thắng lợi và thành lập nước CHDCND Triều Tiên.

Thứ hai, Liên Xô đã giúp đỡ to lớn về quân sự cho quân đội CHDCND Triều Tiên, là nước cung cấp vũ khí chủ yếu cho CHDCND Triều Tiên trong cuộc Chiến tranh Triều Tiên (1950-1953).

Thứ ba, Liên Xô là nước đứng hàng đầu giúp đỡ CHDCND Triều Tiên trong khôi phục kinh tế sau chiến tranh và xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Trong kế hoạch 3 năm khôi phục và phát triển kinh tế sau chiến tranh (1953-1956), chính quyền Bình Nhưỡng đã nhận viện trợ 800 triệu rúp (giá năm 1953) của các nước xã hội chủ nghĩa, trong đó: Liên Xô đóng góp 292,5 triệu rúp, Trung Quốc đóng góp 258,4 triệu rúp, Cộng hòa dân chủ Đức đóng 122,7 triệu rúp, Ba Lan - 81,5 triệu rúp, Tiệp

⁽⁹⁾ Lịch sử Triều Tiên, sđd, tr. 347.

⁽¹⁰⁾ Lịch sử Triều Tiên, sđd, tr. 370.

Nghiên cứu khoa học

Khắc - 25,4 triệu rúp... Tỷ trọng phần tài chính giúp đỡ của Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa giúp CHDCND Triều Tiên chiếm 34% tổng ngân sách tài chính năm 1954; tỉ lệ tương ứng này vào năm 1955 là 21,7% và 1956 là 16,5%; Với viện trợ của Mátxcova, Bình Nhưỡng đã xây dựng khoảng 70 cơ sở kinh tế lớn, những cơ sở này vào cuối những năm 1980 đã sản xuất 60% công suất điện, 33% sản lượng thép và kim loại màu, 10% than cốc, 50% sản phẩm dầu mỏ, 13% sản phẩm hóa chất, 19% vải, 40% quặng sắt của miền Bắc. Tổng số nợ của CHDCND Triều Tiên đối với Liên Xô tính đến 1991 đạt khoảng 4 tỷ rúp (giá 1990)⁽¹¹⁾.

Thời kỳ Chiến tranh Lạnh, Mátxcova đã giúp Bình Nhưỡng đào tạo các chuyên gia trong lĩnh vực công nghiệp nguyên tử, năm 1965 với sự giúp đỡ của Liên Xô một lò phản ứng uran nhỏ có công suất 8 mégawatt với 15 nghìn tấn nhiên liệu uran được xây dựng ở CHDCND Triều Tiên. Cũng theo yêu cầu của Liên Xô, tháng 12/1985 CHDCND Triều Tiên ký tham gia Hiệp ước không phổ biến vũ khí hạt nhân và nhờ sự giúp đỡ của Mátxcova, Bình Nhưỡng đã có những bước tiến bộ trong phát triển năng lượng hạt nhân⁽¹²⁾.

Song do để đối phó với Mỹ và liên minh Hoa Kỳ - Hàn Quốc, CHDCND Triều Tiên đã phát triển kinh tế quân sự và xây dựng lực lượng vũ trang hùng mạnh⁽¹³⁾, phát triển vũ khí hạt nhân, chế tạo bom nguyên tử. Chính vì thế nền kinh tế CHDCND Triều Tiên dần phát triển chững lại, tới cuối thế kỷ XX bị tụt hậu rất xa so với kinh tế Hàn Quốc.

⁽¹¹⁾ Lịch sử Triều Tiên, sđd, các trang 344, 347, 348.

⁽¹²⁾ Thông Tấn xã Việt Nam, Tài liệu tham khảo đặc biệt, số 4-3-2005.

⁽¹³⁾ Theo “Lực lượng vũ trang và kinh tế quân sự của các nước châu Á và Bắc Phi”, Mátxcova, Viện Phương Đông, 2002”, các trang 312, 318, 319: “năm 2001, quân đội Bắc Triều Tiên có khoảng 1.082 triệu quân với 20 quân đoàn, 15 sư đoàn xe tăng (4060 xe tăng), 621 máy bay, 343 tàu chiến; chi phí quốc phòng năm 1995 là 12,3 % GDP, năm 1998 là 2,4 tỷ USD; theo đánh giá của các học giả Phương Tây thời kỳ 1985-1995 chi phí quân sự của Bắc Triều Tiên khoảng 19-21% GDP”.

Thứ tư, Liên Xô là đồng minh chiến lược, đồng minh quân sự - chính trị chủ yếu của CHDCND Triều Tiên. Năm 1961, CHDCND Triều Tiên và Liên Xô đã ký Hiệp ước hữu nghị và hợp tác, trong Hiệp ước nêu rõ Liên Xô sẽ giúp đỡ CHDCND Triều Tiên trong trường hợp xảy ra chiến tranh ở Bán đảo Triều Tiên⁽¹⁴⁾.

Như vậy, Liên Xô trước đây là nước láng giềng có quan hệ lâu đời và ảnh hưởng không nhỏ ở Bán đảo Triều Tiên. Trong thời kỳ Chiến tranh Lạnh, quan hệ giữa Liên Xô và CHDCND Triều Tiên là quan hệ đồng minh chiến lược. Liên Xô là chỗ dựa quan trọng của CHDCND Triều Tiên, đồng thời bản thân Liên Xô cũng tìm thấy lợi ích to lớn ở Bán đảo Triều Tiên.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *Lịch sử Nga*, Đại học Tổng hợp quốc gia (MGU), Mátxcova, 2003.
2. *Lịch sử thế giới*. Mátxcova, Nxb. Rbari, dịch từ tiếng Đức ra tiếng Nga, 2003.
3. *Lịch sử Triều Tiên*. Mátxcova, Nxb. Bách khoa Chính trị Nga, 2003.
4. *Lực lượng vũ trang và kinh tế quân sự của các nước Châu Á và Bắc Phi*, Mátxcova, Viện Phương Đông, 2002.
5. *Quan hệ quốc tế hiện đại*, Đại học Ngoại giao quốc gia Mátxcova (MGIMO), Mátxcova, 2001.
6. *Nóng bỏng bán đảo Triều Tiên*, Thông Tấn xã Việt Nam, Hà Nội, 2004.
7. *Trung Quốc đối thoại với các nền văn minh*, Mátxcova, Viện Viễn Đông, 2004.

⁽¹⁴⁾ *Quan hệ quốc tế hiện đại*, Mátxcova, Đại học Ngoại giao quốc gia Mátxcova (MGIMO), 2001, tr. 373.